

như thế nào. Ma quỷ cũng vậy, chưa hiểu được ma quỷ không có nghĩa ma quỷ là huyền hoặc. Theo tôi ma quỷ là linh hồn của người linh hồn của vạn vật. Toàn thể nhân loại, kể cả những kẻ duy vật khắc nghiệt, đều đồng thanh công nhận con người gồm 2 phần, phần xác và phần hồn. Từ ngữ có câu «hồn lìa khỏi xác» để chỉ phút cuối cùng trước khi chết. Hồn lìa khỏi xác rồi đi đâu, anh biết không?

Văn Bình lắc đầu, không đáp. Ông Hoàng nói tiếp, giọng đều đều, khúc triết như giáo sư giảng bài :

— Khoa học tân tiến đã chứng minh rằng sau khi con người tắt thở, linh hồn vẫn sống. Từ thế kỷ thứ 19, một thi hào người Anh đã nghiên cứu sâu rộng về vấn đề này, gây ra một phong trào bình luận sôi nổi trong giới siêu hình học ở Âu châu (1). Đầu thế kỷ thứ 20, một vị giáo sư người Pháp còn tiến xa hơn

(1) thi sĩ Frederick Myers một nhân vật tin vào sự bất diệt của linh hồn. Trước khi từ trần, ông hứa sẽ tìm cách thông tin với người sống, để chứng tỏ là có thể giới siêu hình. Sau ngày ông chết ít lâu, nhiều người đột nhiên nổi hứng viết ra những đoạn văn tối nghĩa và kỳ hoặc. Đó là ông Myers «giảng thư tiên». Những đoạn văn rời rạc này sắp xếp lại thành ra một bức thư dài đầy đủ ý nghĩa. Việc giảng thư tiên này tương tự như tập quán cầu cơ trong giáo phái Cao Đài ở Miền Nam và tập quán «đồng thiếp» ở Miền Bắc.

nữa, bằng cách chụp được cảnh hồn lìa khỏi xác (1).

Tuy nhiên, một y sĩ Mỹ đã thành công về vang nhất trong một cuộc thí nghiệm siêu hình. Lần đầu tiên trong lịch sử, khoa học đã cân được linh hồn con người nặng bao nhiêu (2). Cuộc thí nghiệm này xác nhận rằng linh hồn không phải là vô hình mà là hữu hình.

Từ ngày con người xuất hiện trên trái đất đến nay, số người và vật chết lên tới hàng ngàn triệu. Có nhà khoa học cho rằng các trận bão lụt và động

(1) giáo sư Hippolyte Baraduc chụp hình con trai ông tên André khi cậu này lâm chung vào tháng 4-1907.

Sáu tháng sau, vợ giáo sư mất, giây phút cuối cùng cũng được ghi vào phim nhựa. Khi rửa phim người ta nhận thấy ba cục tròn tròn mông lung như bằng hơi khói từ xác người chết bốc lên không trung. Rồi ba cục tròn hợp lại thành một quả cầu độc nhất. Quả cầu này được nối liền với xác chết bằng một sợi giây ánh sáng mờ mờ. Sợi giây tự đứt, quả cầu bay dật dờ trong gian phòng rồi biến vào cõi hư vô.

Bác sĩ Heward Carrington, một nhà siêu hình học hữu danh đã dùng một khung vải riêng bài chất thuốc nhuộm dicyanin để quan sát giờ phút xuất hồn của một bệnh nhân quen tại Greenwich Village (Mỹ) và đã đạt được kết quả cụ thể. Phương pháp quan sát này do bác sĩ Kilner phát minh năm 1908 trong thời gian phục vụ tại bệnh viện Saint Thomas (Luân đôn). Đáng tiếc là ngày nay ít người chịu nghiên cứu trường tồn thêm nữa để vén màn bí mật giữa sự sống và sự chết.

(2) — Đó là bác sĩ Duncan Mac Dougall từng sự (Xem tiếp trang sau)

đất xảy ra phần nào do sự phá phách của đạo quân hùng hậu của hàng triệu linh hồn ấy. Theo tôi không thể bỗng dưng nổi lên cuồng phong hay lụt lớn, mà đó phải là kết quả của nhiều cơn gió, nhiều cơn nước hợp lại, với sức mạnh vô song của những linh hồn bay lượn trong không gian. Cho nên, muốn chế ngự thiên nhiên, giành quyền hô phong hoán vũ, đảo hải di sơn, trước tiên phải chế ngự linh hồn của thế giới người chết.

Văn Bình lặng nghe ông Hoàng nói. Trong đời gián điệp, chàng đã chạm trán với nhiều chuyện dị thường, song đây là cơ hội mang lại cho chàng những cảm giác dị thường nhất. Ném mầu xi-ga Ha van xuống đĩa đựng tàn, ông Hoàng nói tiếp:

trong một bệnh viện lớn thuộc tiểu bang Massachusetts. Ông mở cuộc thí nghiệm này trong năm 1906, và sau đó tường thuật lại đầy đủ trong một tạp chí chuyên môn về siêu hình học. Ông chế ra một cái cân riêng, trên đó đặt một cái giường và bệnh nhân sắp chết. Giường và bệnh nhân làm chung đã được cân từ trước. Cân này rất nhạy, chỉ cần 30 gờ-ram là cân cần nhích lên. Ông đã thí nghiệm nhiều người khác nhau. Trường hợp được ông báo cáo rõ rệt nhất là một béah nhân ho lao. Người này nằm trên cân 3 giờ 40 phút trước khi chết. Mỗi giờ nạn nhân nhẹ đi 30 gờ-ram, vì mồ hôi toát ra và hơi thở bốc ra ngoài. Khi bệnh nhân thở hết, vlah biệt cõi đời, cân cần lạng hẳn sang bên nhẹ 7 gờ-ram. 7 gờ-ram bị mất này là sức nặng của linh hồn người chết từ bỏ thể xác, bay vào không gian. Tường cần nhấn mạnh là trong cuộc thí nghiệm bác sĩ Dougall được nhiều đồng nghiệp đứng đắn, có khả năng và giàu kinh nghiệm y khoa phụ tá và kiểm soát.

— Bây giờ anh đã hiểu vì sao tôi lập ra trung tâm Z. 003. Vì đó là nơi định đoạt cho sự thắng bại của ta và của thế giới trong thời gian sắp tới. Giờ phút này, các chính phủ từ đông sang tây vẫn công kích mê tin dị đoan, nhưng mặt khác trong bóng tối, lại lặng lẽ theo con đường riêng, con đường tận dụng những lực lượng thâm kín.

Nga sô, cường quốc vô thần trăm phần trăm, đang dành một ngân khoản lớn lao vào công cuộc khám phá bí mật của vũ trụ siêu hình. Đám nhiệm việc khám phá này là trung ương R.U. Hiện mặt vụ R.U. có nhiều cơ sở thí nghiệm ở phía sau bức màn sắt.

— Ông muốn tôi vượt bức màn sắt phải không?

— Lần này, anh hoạt động ở Sài Gòn, nếu cần mới xuất ngoại. Tôi được biết đích xác là GRU vừa thành lập 3 trung tâm gián điệp siêu hình, một ở gần Mạc tư Khoa, một ở Tiệp khắc, một ở Bắc Việt, trong vùng rừng rậm biên giới. Trung ương RU dùng toàn nhân viên cũ khỏi, quen việc bắt cóc các nhà khoa học. Nhân viên của tôi ở Mạc tư Khoa báo cáo về là RU đang phái một số nhân viên từng phục vụ tại 36, 135 và 333 (1) sang Viễn đông, đặc biệt là sang Việt Nam.

(1) 36, 135 và 333 là 3 trung tâm chế tạo vũ khí bí mật của Ai cập. 36 là nhà máy chế tạo thân phi cơ siêu thanh, gần thủ đô Le Caire. 135, cách thủ đô 30 cây số là nơi thí nghiệm động cơ. 333 ở phía bắc Le Caire. 3 trung tâm này, do mệnh danh là Thalathat.

Hắn anh đã biết những người như cô Thùy Lan có bộ óc đáng giá hàng triệu đô-la. Cô Thùy Lan đã giúp trung tâm Z. 003 được nhiều công việc hệ trọng. Vào địa vị địch, tôi cũng ra lệnh bắt cóc Thùy Lan. Tôi giữ kín về nàng, ngoài tôi và Bửu Tấn ra, không ai biết. Tuy nhiên, trong khuôn khổ công cuộc trao đổi tin tức tình báo, tôi đã thông báo cho các tổ chức bạn MI-6 và CIA. Không ngờ một nhân viên quan trọng của MI-6 làm nhiệm vụ cho R.U. Y cho Nga số biết rõ về bản tài liệu mật tôi gửi MI-6. (1). May mà y bị bắt, và bị kết án 42 năm tù nên ta mới có thời giờ và điều kiện đối phó.

Trong một phiên họp với hai ông giám đốc MI-6 và CIA, tôi đã đề nghị tung võ chuỗi cho RU trượt ngã. Kế hoạch của tôi đã được các cơ quan bạn đồng thanh tán đồng. Qua một gián điệp đối khác, chúng tôi cố ý cho địch biết ít nhiều về trung tâm Z. 003, và về cô Thùy Lan. Dĩ nhiên RU phải sai người tới vì công tác này còn trọng đại hơn là đánh cắp tài liệu nguyên tử. Kế hoạch này được mật danh là Rồng Trắng. Và gồm 2 giai đoạn: một, lừa cho địch tới, rồi nhân cơ hội khám phá ra toàn bộ tổ chức nằm lỳ của địch ở phía nam vĩ tuyến 17; hai, nếu có điều kiện, thâm nhập vào trung tâm gián điệp siêu hình GRU dọc biên giới Trung Hoa.

Sốt ruột, Văn Bình hỏi:

— Thưa, điệp viên RU đã tới chưa?

Ông Hoàng lặng lẽ lau mặt kính:

— Rồi. Từ ba tháng nay, khi được tin địch quan tâm tới trung tâm Z. 003, tôi đã can thiệp với Hải quân, tăng cường kiểm soát vùng duyên hải

(1) *Military Intelligence 6, Phần gián Anh quốc, gián điệp đối này là Blake, nhân viên MI-6.*

Vũng Tàu, Cam Ranh và Cà Mau. Tôi không tìm thấy thủy đình RU đột nhập Cam Ranh và Cà Mau vì lẽ 2 hải cảng này ở xa Sài Gòn. Riêng về Cà Mau bãi biển ở gần vùng sinh lầy, lại ở trong khu vực hành quân, quân đội của ta đồn trú đông đảo nên địch phải chọn nơi khác. Nơi ấy là Vũng Tàu.

Chắc chắn tàu ngầm RU sẽ lên vào Vũng Tàu vì sở do thám Sở Việt đã nắm được bản họa đồ bí mật của hải quân. Đứng ra, chính tôi đã bố trí bán cho RU lấy 500.000 đô la. Anh còn lạ gì, Sở thiếu niên hoạt động, thỉnh thoảng tôi phải bán một vài tài liệu mật để lấy ngoại tệ. Tôi đã ra lệnh cho phụ tá tùy viên quân sự của ta ở Hoa Thịnh Đốn làm nhiệm vụ cho RU, do đó bản họa đồ vùng biển Vũng Tàu đã tới tay địch.

Như mọi hải cảng quan trọng khác, Vũng Tàu được đặt dưới sự canh phòng chặt chẽ. Hàng ngàn quả mìn tự động được thả ngoài khơi, tàu lạ không biết đường sẽ bị tai nạn. Từ hải phận quốc tế vào bờ biển có 2 hành lang dành riêng cho tàu ngầm, gọi là hành lang A và B. Hành lang A là con đường thường dùng của ta. Còn hành lang B, theo sự can thiệp của tôi, đã được dành cho tiệm thủy đình của địch. Mục đích của tôi là tạo điều kiện dễ dàng cho RU đổ bộ nhân viên vào bờ biển Vũng Tàu. Tuy nhiên, tôi vẫn bố trí kiểm soát vùng biển một cách kín đáo và hữu hiệu.

Một tàu đánh cá của ta — tàu chiến của hải quân, nguy trang làm tàu đánh cá tư nhân — bắt gặp một tiệm thủy đình lặn xuống ở ranh giới hải phận. Vào giờ ấy, tàu ngầm của ta

không có mặt ở điểm này. Cho nên tôi đã nắm được bằng chứng đầu tiên về sự thâm nhập của địch. Và đây là bằng chứng thứ hai.

Ông Hoàng cho Văn Bình coi bức ảnh một thanh niên về mặt dĩ điểm, và nói :

— Đây là Trần Độ. Y là nhân viên của tôi ở Cấp. Cách đây nửa năm, y được kết nạp vào một tổ chức điệp báo mà tôi đoán chắc là GRU. Chỉ huy Trần Độ là lão Thọ, một gã giang hồ lẩn lóc trong nghề gián điệp quốc tế. Thỉnh thoảng Trần Độ theo lão Thọ ra khơi đánh cá, kỳ thật là để tiếp xúc với tiềm thủy đình của địch. Mặc dầu là nhân viên, Trần Độ không được liên lạc với trung ương. Nhân viên phụ trách y cũng giấu kín hành tung. Mỗi lần báo cáo, y phải viết vào giấy bỏ vào « một hộp thư chết » được định sẵn.

Mỗi khi ra khơi, Trần Độ đều phúc trình cho tôi biết. Tôi chưa hành động vội, vì anh còn lạ gì, trong công tác phản gián điệp thì bắt hoặc giết nhân viên, của địch là việc bất đắc dĩ. Thường khi ta dùng túng cho địch hoạt động, khác nào nuôi con gà cho béo mới mổ thịt. Để bảo vệ hoàn toàn bí mật, tôi cho Trần Độ làm việc một mình, không ai đi kèm theo thông ệ. Không ngờ đó lại là điều bất lợi.

Vừa rồi, Trần Độ ra khơi cùng lão Thọ trước khi xuống thuyền, hẳn đã báo cáo với tôi. Theo nguyên tắc, khi trở về hẳn phải báo cáo lần nữa. Song, Trần Độ ra đi không về. Lão Thọ cũng biệt tích. Trưa hôm sau, tàu tuần tiễu duyên hải của thủy quân bắt gặp một

chiếc dò máy hết xăng nhớt lênh đênh ngoài khơi, cách Vũng Tàu 10 cây số, trên dò không ai.

Như vậy có nghĩa là Trần Độ và lão Thọ đã chết. Khám xét trên thuyền, chuyên viên của ta đã tìm ra những vết tích của một cuộc đánh nhau. Vì thế tôi kết luận là nhân viên R.U. từ tàu ngầm lên đã hạ sát Trần Độ và lão Thọ cho phi tang.

Cũng đêm ấy, một chiếc xe dip bị đánh cắp trước cửa khách sạn lớn ở Cấp. Trạm gác của quân đội cách Vũng Tàu 10 cây số trên đường về Sài Gòn cho biết vào lúc rạng đông một đại úy cố vấn Mỹ lái xe dip một mình từ Cấp tới. Người này tự xưng là nhân viên trong văn phòng tướng Hạc Kin. Và trạm gác của ta đã để cho đi. Tôi đã liên lạc với phái bộ quân sự Mỹ và được biết chắc chắn đêm ấy không sĩ quan nào lái xe dip từ Cấp về Sài Gòn. Và lại, số xe dip này hoàn toàn giả.

— Nghĩa là nhân viên RU đang nghênh ngang hiện nay ở Sài Gòn ?

Ông Hoàng gật gù :

— Tại chúng ta muốn cho địch hoạt động nghênh ngang để dễ đối phó, không phải vì chúng ta bất lực. Với đệ thất hạm đội Mỹ tuần tiễu ngày đêm trên hải phận quốc tế, với hàng chục giang đình canh phòng duyên hải, với những máy radar, asdic và phương pháp tân tiến khác, chúng ta có thể bao vây vùng biển, một con cá cũng không vào lọt. Sự có mặt của địch ở thủ đô là tin mừng cho chúng ta. Tôi đã triệu hồi tiểu đội canh gác

gần Vũng Tàu để hỏi thêm về tương mạo của tên điệp viên R.U. Căn cứ vào sự mô tả của họ, tôi đã nhờ ban chuyên môn vẽ ra bức họa này.

Ông Hoàng đẩy tôi trước mặt Văn Bình một tờ giấy trắng dày trên có bức họa một thanh niên Tây phương khả ái, vẽ bằng bút chì than. Văn Bình reo lên :

— Người này dễ thương quá.

Ông Hoàng cười :

— Vì thế, tôi mới cử người khác, dễ thương hơn để đương đầu lại. Thành thật mà nói, tôi chưa biết trước anh sẽ phải làm gì. Vì trước khi đó, phải biết địch làm gì đã. Hiện nay, địch án binh bất động, song tôi có cảm tưởng là tình hình sẽ căng thẳng trong vòng 24 tiếng đồng hồ nữa. Theo nguyên tắc sơ đẳng của nghề tình báo, muốn bắt địch xuất đầu lộ diện ta phải như mỗi chúng. Và tôi đã nghĩ tới anh làm con mồi.

Văn Bình chối bai bãi :

— Thưa ông, tôi chán ngấy vai trò con mồi từ lâu rồi. Trong quá khứ, nhiều khi vai trò con mồi ở dưới mức khả năng của tôi nên tôi rất bức mình. Có lần tôi phải đợi lối nhà bác học ngu ngốc và yếu đuối, bị địch đánh thật đau mà không dám chống cự. Nghỉ ngơi đã lâu, tôi muốn lao đầu vào công tác hiểm nghèo, luôn luôn thay đổi và gay cấn, không thích giả vờ làm chàng thư sinh trời gà không chặt.

Ông Hoàng xoa tay :

— Trong nghề này, công tác luôn luôn hiểm nghèo, thay đổi và gay cấn. Theo tôi, công tác anh sắp nhận còn nguy hiểm gấp mười những công

tác trước kia. Anh đừng tưởng đây là công việc phẳng lặng, tầm thường. Rồi đây, anh sẽ chứng kiến nhiều chuyện sững sốt. Tôi đã suy nghĩ suốt một đêm, một ngày và quyết định chọn anh. Không nhân viên nào làm tròn được công tác tế nhị này. Trừ anh. Trong Sở, anh là người duy nhất có đủ khả năng tinh thần và vật chất để đương đầu với những sự bất ngờ.

Nói đoạn, ông Hoàng đứng dậy, giọng trở nên rần rỏi :

— Lẽ ra, chúng ta có thể chờ đợi ít lâu nữa, nhưng báo chí Mỹ đã châm ngòi trước, bắt buộc chúng ta phải chạy đua với kim đồng hồ. Anh còn lạ gì báo Vỹ ? Ngòi bút tự do của họ có thể xia vào những vấn đề bí mật nhất. Nửa tháng trước, nhật báo Nữ ước Diễn đàn đã đăng một tin quan trọng về bác sĩ U Myen, một chuyên viên lỗi lạc người Miến điện về lãnh vực siêu hình.

— Thưa, họ tự ý đăng tin, hay là theo sự khuyến cáo của CIA ?

— Không phải như vụ Lý Dĩ đầu (D). Lần này, họ hoàn toàn tự ý. Chung quy cũng vì đàn bà. Bác sĩ U Myen tình cờ gặp một thiếu nữ dễ dãi và xinh đẹp trong tiệm ăn. Rượu vào lời ra, U Myen đã thổ lộ bí mật nghề nghiệp. May phước có gái tò mò này là phóng viên báo Nữ ước Diễn đàn. Nếu nàng là nhân viên gián điệp R.U thì chết...Tuy nhiên, bài báo đăng trên Diễn đàn cũng làm công luận xôn xao. Nhất là Trung ương tình báo C.I.A. Từ 3 năm nay, sự hiện diện của U Myen trên đất Mỹ hoàn toàn được giữ kín.